BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 52/2006/QĐ-BNN	*Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2006*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09694892

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Bá Bổng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09694892

QUY ĐỊNH

Chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-BNN ngày 23 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự và thủ tục: đăng ký; kiểm định đồng ruộng; lấy mẫu và lưu mẫu; kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng; hậu kiểm các lô giống thuộc Danh mục giống cây trồng phải được chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành và phân công trách nhiệm thực hiện các nội dung trên.

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng thuộc khoản 1 Điều này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng* là tổ chức có đủ năng lực thực hiện kiểm tra và đánh giá chất lượng giống cây trồng, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 02/2006/TT-BKHCN ngày 10/01/2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định này.

2. *Lô ruộng giống* là diện tích sản xuất giống cụ thể, gồm một hoặc nhiều ruộng giống (ô, thửa) liền khoảnh, có cùng tính chất đất, điều kiện thủy lợi, gieo trồng cùng một loại giống, cùng cấp giống, cùng thời vụ và áp dụng cùng một quy trình kỹ thuật.

3. *Lô giống* là một lượng hạt giống cụ thể, có cùng nguồn gốc và cùng cấp giống, được sản xuất, chế biến, bảo quản cùng một quy trình, có thể nhận biết được và không vượt quá khối lượng quy định.

4. *Mã hiệu lô giống* là mã duy nhất được đặt cho một lô giống theo quy định để

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

nhận biết và phân biệt với các lô giống khác, được sử dụng để quản lý và kiểm tra nguồn gốc của lô giống khi cần thiết.

Điều 3. Đăng ký chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng thuộc Danh mục giống cây trồng phải chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn, trước khi tiến hành sản xuất hoặc nhập khẩu giống phải đăng ký với một trong các tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng.

2. Hồ sơ đăng ký chứng nhận chất lượng giống cây trồng theo mẫu Phụ lục I áp dụng đối với các lô giống sản xuất trong nước hoặc Phụ lục II áp dụng đối với các lô giống nhập khẩu.

Điều 4. Kiểm định ruộng giống *(áp dụng đối với giống sản xuất trong nước)*

1. Kiểm định ruộng giống do người kiểm định được công nhận thực hiện.

2. Người kiểm định phải thực hiện các bước kiểm tra theo đúng quy định trong phương pháp kiểm định ruộng giống đối với loài cây trồng đó và phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm định của mình.

3. Chỉ những ruộng giống đã được kiểm định đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định mới được thu hoạch làm giống và đưa vào kiểm nghiệm.

Điều 5. Lấy mẫu và lưu mẫu hạt giống

1. Lấy mẫu

a) Việc lấy mẫu giống do người lấy mẫu được công nhận thực hiện.

b) Mỗi lô giống được lấy ra 2 mẫu theo phương pháp lấy mẫu quy định trong Tiêu chuẩn ngành 10 TCN 322-2003. Một mẫu gửi cho tổ chức chứng nhận chất lượng, một mẫu lưu tại cơ sở của chủ lô giống.

c) Đối với các lô giống bố, mẹ của lúa lai phải lấy thêm một mẫu gửi về Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương để hậu kiểm.

2. Lưu mẫu giống

a) Các mẫu giống lưu phải được bảo quản trong điều kiện thích hợp ít nhất sáu tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận chất lượng cho lô giống.

b) Đối với giống nhập khẩu, các đơn vị nhập khẩu phải gửi mẫu chuẩn của

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

giống nhập khẩu cho tổ chức chứng nhận chất lượng để lưu và đối chứng trong trường hợp cần thiết.

Điều 6. Kiểm nghiệm và cấp giấy chứng nhận chất lượng

1. Kiểm nghiệm

a) Đối với giống sản xuất trong nước, chỉ những lô giống đã có biên bản kiểm định đồng ruộng đạt tiêu chuẩn quy định mới được đưa vào kiểm nghiệm. Đối với giống nhập khẩu phải có tờ khai hải quan.

b) Việc kiểm nghiệm do phòng kiểm nghiệm được công nhận thực hiện.

c) Kết quả kiểm nghiệm được thể hiện trong phiếu kiểm nghiệm theo mẫu Phụ lục III.

2. Cấp giấy chứng nhận chất lượng lô giống

a) Căn cứ vào kết quả kiểm nghiệm, tổ chức chứng nhận chất lượng cấp giấy chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn cho lô giống. Mỗi lô giống được cấp một giấy chứng nhận chất lượng theo mẫu Phụ lục III.

b) Việc sao Giấy chứng nhận chất lượng lô giống phải do chính tổ chức đã cấp Giấy chứng nhận chất lượng cho lô giống đó thực hiện.

Điều 7. Hậu kiểm

1. Hậu kiểm

a) Việc hậu kiểm phải được tiến hành ở vụ gieo trồng tiếp theo của giống đó.

b) Tỷ lệ mẫu giống hậu kiểm so với số lô giống đã chứng nhận chất lượng giống lúa thuần siêu nguyên chủng và giống bố mẹ lúa lai, ngô lai; lúa lai F1 và ngô lai F1 là 100%; giống lúa thuần nguyên chủng tối thiểu từ 5-10%.

c) Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày sau khi kết thúc hậu kiểm, đơn vị thực hiện hậu kiểm gửi kết quả hậu kiểm cho chủ sở hữu lô giống và cho tổ chức đã cấp giấy chứng nhận chất lượng lô giống đó.

2. Phân công thực hiện hậu kiểm:

a) Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương có trách nhiệm trực tiếp hậu kiểm toàn bộ các giống bố mẹ lúa lai và các giống lúa lai F1 hai dòng; tham gia hậu kiểm các cấp giống, loại giống cây trồng khác theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0966 4892

b) Các tổ chức, cá nhân đăng ký chứng nhận chất lượng tự hậu kiểm hoặc hợp đồng với tổ chức chứng nhận chất lượng để tiến hành hậu kiểm các giống khác ngoài các giống bố mẹ lúa lai và lúa lai F1 hai dòng.

Điều 8. Mã lô ruộng giống, mã hiệu lô giống và nhãn bao giống

1. Mã lô ruộng giống:

a) Mỗi lô ruộng giống phải có một mã để theo dõi trong quá trình sản xuất, thu hoạch và chế biến. Mã lô ruộng giống cũng được sử dụng làm mã của lô hạt giống sau khi thu hoạch.

b) Tổ chức, cá nhân sản xuất giống tự đặt mã lô ruộng giống theo số thứ tự (01, 02, 03...). Trường hợp lô ruộng giống sau khi thu hoạch có khối lượng vượt quá quy định của một lô hạt giống thì phải chia thành các lô có khối lượng theo quy định. Mỗi lô giống được đặt thêm các chữ cái a, b, c... sau mã của lô ruộng giống đó, ví dụ 01a, 01b...

2. Mã hiệu lô giống:

a) Mỗi lô giống phải có một mã hiệu để theo dõi, thống nhất quản lý, được duy trì trong suốt quá trình bảo quản và lưu thông lô giống đó.

b) Mã hiệu lô giống do tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống thể hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều này.

c) Mã hiệu lô giống gồm 6 nội dung: mã tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc Trung ương); mã đơn vị sản xuất kinh doanh; mã loài cây trồng; mã cấp giống; mã vụ và năm sản xuất hoặc năm nhập khẩu; mã lô hạt giống được sản xuất hoặc nhập khẩu trong năm.

d) Mã tỉnh, thành phố; mã loài cây trồng và mã cấp giống do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định theo mẫu Phụ lục IV và V. Mã đơn vị sản xuất kinh doanh 100% vốn nước ngoài do Cục Trồng trọt đặt; mã đơn vị sản xuất, kinh doanh còn lại do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi đơn vị đóng trụ sở chính quy định và thông báo về Cục Trồng trọt (Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương) theo mẫu Phụ lục VI. Các nội dung khác của mã hiệu lô giống do đơn vị sản xuất, kinh doanh tự đặt theo Phụ lục IV.

đ) Mã hiệu lô giống phải được thể hiện trên bao bì hoặc trên nhãn bao giống.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0969494892

3. Nhãn bao giống

Nhãn bao giống thực hiện theo Thông tư hướng dẫn số 75/2000/TT-BNN-KHCN ngày 17 tháng 7 năm 2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy chế ghi nhãn hàng hóa và bổ sung thêm mã hiệu lô giống theo quy định tại Điều 8 Quy định này.

Điều 9. Báo cáo kết quả chứng nhận chất lượng

1. Các tài liệu liên quan đến việc chứng nhận chất lượng của lô giống như: hồ sơ đăng ký, biên bản kiểm định, biên bản lấy mẫu, tờ khai hải quan (nếu có), phiếu kiểm nghiệm, bản sao giấy chứng nhận chất lượng lô giống được tập hợp thành hồ sơ của lô giống và lưu tại tổ chức chứng nhận chất lượng.

2. Tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng gửi báo cáo kết quả chứng nhận giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn về Cục Trồng trọt (Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương) theo mẫu Phụ lục VII.

3. Thời gian gửi báo cáo: định kỳ vào ngày 20 tháng 6 và ngày 20 tháng 12 hàng năm, trường hợp cần thiết phải báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn.

Điều 10. Chi phí chứng nhận chất lượng

Chi phí thực hiện chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn do các tổ chức, cá nhân đăng ký chứng nhận chất lượng chi trả theo quy định của Nhà nước; trường hợp chưa có quy định các bên thỏa thuận theo hợp đồng.

Điều 11. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Việc kiểm tra, thanh tra về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn thực hiện theo Luật thanh tra và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về những hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo Luật khiếu nại, tố cáo.

Điều 12. Phân công trách nhiệm

1. Cục Trồng trọt thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn trên phạm vi cả nước, có trách nhiệm:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

a) Xây dựng trình Bộ kế hoạch, tổ chức và chính sách quản lý về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn;

b) Trình Bộ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các quy trình, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến hoạt động chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn;

c) Tham gia thẩm định và giám sát điều kiện hoạt động của các phòng kiểm nghiệm, tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng; công nhận và quản lý hoạt động của người kiểm định, người lấy mẫu giống cây trồng trên phạm vi cả nước;

d) Chỉ đạo Trung tâm khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương thực hiện nhiệm vụ đầu mối hướng dẫn, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ của các tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng trên phạm vi cả nước;

đ) Trong trường hợp cần thiết, chỉ định đơn vị thực hiện việc kiểm tra, giám định, chứng nhận chất lượng giống cây trồng theo quy định của pháp luật.

e) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn.

2. Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương có trách nhiệm:

a) Giúp Cục Trồng trọt giám sát chuyên môn nghiệp vụ của người lấy mẫu, người kiểm định và các phòng kiểm nghiệm được công nhận, báo cáo Cục Trồng trọt;

b) Hướng dẫn trình tự thủ tục đăng ký, triển khai thực hiện việc chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn đối với các tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng, tổng hợp, theo dõi đăng ký mã hiệu của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh giống trên phạm vi cả nước;

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ của các tổ chức chứng nhận chất lượng, đào tạo người lấy mẫu, người kiểm định, kiểm nghiệm giống cây trồng;

d) Tổ chức hậu kiểm các mẫu giống theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy định này;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

đ) Trực tiếp thực hiện giám định, chứng nhận chất lượng giống cây trồng theo chỉ định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng;

e) Tổng hợp và báo cáo Cục Trồng trọt kết quả chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn của các tổ chức chứng nhận chất lượng.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn trên địa bàn, có trách nhiệm:

a) Xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch, tổ chức và chính sách quản lý các hoạt động về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn trên địa bàn;

b) Quản lý hoạt động của người lấy mẫu, người kiểm định đã được công nhận;

c) Quy định mã số của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn và thông báo về Cục Trồng trọt (Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương) như quy định tại điểm d khoản 2 Điều 8 của Quy định này;

d) Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn.

4. Tổ chức chứng nhận chất lượng giống cây trồng có trách nhiệm:

a) Thực hiện chứng nhận chất lượng lô giống theo đúng các quy định tại Thông tư 02/2006/TT-BKHCN ngày 10/01/2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định khác trong Quy định này;

b) Gửi báo cáo các kết quả chứng nhận chất lượng giống cây trồng theo quy định tại Điều 9 của Quy định này.

5. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng có trách nhiệm:

a) Đăng ký chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 của Quy định này và thực hiện đúng tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký;

b) Trả chi phí chứng nhận chất lượng giống cây trồng theo quy định tại Điều 10 của Quy định này.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Giao Cục Trồng trọt là đầu mối theo dõi, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Bá Bổng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09694892

Phụ lục I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn

(áp dụng cho giống sản xuất trong nước)

Kính gửi: (Ghi tên tổ chức chứng nhận chất lượng)

Mã số phòng kiểm nghiệm được công nhận:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: E-mail:

1. Tên tổ chức/cá nhân đăng ký chứng nhận chất lượng:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: E-mail:

Tên người đại diện:

Chức vụ:

2. Nội dung đăng ký chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn:

Tên loài và giống cây trồng:

Cấp giống:

Mã lô ruộng giống:

Địa điểm sản xuất (xã, huyện, tỉnh/thành phố):

Diện tích (ha):

Sơ đồ và ký hiệu các ô, thửa của lô ruộng giống (nếu có):

Thời gian gieo trồng:

Thời gian thu hoạch dự kiến:

Mã hiệu lô hạt giống đời trước được sử dụng để nhân giống:

Mã số phòng kiểm nghiệm chứng nhận lô hạt giống đời trước

Giấy chứng nhận chất lượng số: ngày tháng năm

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09694892

Khối lượng hạt giống dự kiến thu hoạch (kg):

Mã hiệu lô giống:

Đăng ký chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn:

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn và trả chi phí chứng nhận theo hợp đồng.

Đại diện tổ chức/cá nhân đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ lục II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn

(Áp dụng cho giống nhập khẩu)

Kính gửi: (Ghi tên tổ chức chứng nhận chất lượng)

Mã số phòng kiểm nghiệm được công nhận:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: E-mail:

1. Tên tổ chức/cá nhân đăng ký chứng nhận chất lượng:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: E-mail:

Tên người đại diện:

Chức vụ:

2. Nội dung đăng ký chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn:

Tên loài và giống cây trồng:

Cấp giống:

Mã hiệu lô giống:

Xuất xứ lô giống:

Thời gian thu hoạch (nếu có):

Khối lượng lô giống (kg):

Tờ khai hải quan số: Cấp tại: Ngày tháng năm

Đăng ký chứng nhận phù hợp theo tiêu chuẩn:

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn và trả phí dịch vụ chứng nhận theo hợp đồng.

Đại diện tổ chức/cá nhân đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09694892

Phụ lục III

Lô gô PKN (nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Số QL:

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chất lượng lô giống phù hợp tiêu chuẩn
Mã số của mẫu:

I - TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG:

Địa chỉ: ĐT: Fax:

Mã số công nhận của phòng kiểm nghiệm:

II - CÁC THÔNG TIN VỀ LÔ GIỐNG:

Họ tên chủ lô giống:

Họ tên người lấy mẫu: Mã hiệu lô giống:

Mã số công nhận người lấy mẫu: Khối lượng lô giống:

Tên loài và giống cây trồng: Số lượng bao quy cách:

Cấp giống: Tờ khai HQ số:

Nơi sản xuất (xã/huyện/tỉnh): Ngày cấp:

Ngày thu hoạch: Ngày lấy mẫu:

Tên người kiểm định ruộng giống: Ngày nhận mẫu:

Mã số người kiểm định ruộng giống:

III - KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM:

ĐỘ SẠCH (% khối lượng)	*HẠT CỎ DẠI (số hạt/kg)*	*HẠT KHÁC GIỐNG CÓ THỂ PHÂN BIỆT ĐƯỢC (% số hạt)*	*NẢY MẦM*					*ĐỘ ẨM (% khối lượng)*
			Số ngày kiểm tra	*(% số hạt)*				
				Cây mầm bình thường	*Cây mầm không bình thường*	*Hạt sống không nảy mầm*	*Hạt chết*	

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09694892

IV - KẾT LUẬN: Lô giống có chất lượng phù hợp tiêu chuẩn.

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Trưởng phòng kiểm nghiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ lục IV

CÁCH ĐẶT MÃ HIỆU LÔ GIỐNG

Mã hiệu lô giống gồm 6 thành phần: mã tỉnh, mã công ty, mã vụ và năm sản xuất hoặc nhập khẩu, mã loài cây trồng, mã cấp giống, mã thứ tự của lô giống.

Cách đặt mã của các thành phần như sau:

- Mã tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương: Theo mã quy định ở Phụ lục 5.

- Mã đơn vị sản xuất giống: Theo số thứ tự gồm 2 chữ số (01, 02, 03...) do Sở Nông nghiệp và PTNT quy định

- Mã loài cây trồng: Theo quy định thống nhất lúa thuần là chữ L, lúa lai là chữ LL, ngô lai là chữ NL.

- Mã cấp giống: Giống siêu nguyên chủng là SNC, giống nguyên chủng là NC, giống bố của hạt lai là DB, giống mẹ của hạt lai là DM, hạt lai là F1.

- Mã vụ và năm sản xuất hoặc năm nhập khẩu:

Vụ sản xuất: ĐX là vụ đông xuân, X là vụ xuân, M là vụ mùa, HT là vụ hè thu... Giống nhập khẩu là NK

Năm sản xuất hoặc năm nhập khẩu gồm 2 chữ số cuối cùng của năm.

- Mã lô giống: Theo số thứ tự của lô ruộng giống được sản xuất hoặc nhập khẩu trong năm.

Các thành phần của mã hiệu lô giống được viết liền nhau và giữa các thành phần được cách nhau bằng dấu chấm (.).

Ví dụ 1: Mã hiệu lô giống sản xuất trong nước

Lô giống có mã hiệu là **4.01.L.NC.M05.01** được sản xuất tại Công ty A sẽ được hiểu như sau:

4 là Hà Nội

01 là mã của Công ty A do Sở Nông nghiệp và PTNT Hà - Nội quy định

L là giống lúa thuần

NC là cấp nguyên chủng

M05 là sản xuất vụ mùa năm 2005

01 là số thứ tự của lô giống được sản xuất tại Công ty A (Trường hợp lô giống

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0969 092

có khối lượng vượt quá quy định thì phải chia thành các lô nhỏ theo quy định và mỗi lô nhỏ sẽ được đặt thêm các chữ cái a, b, c... sau mã thứ tự của lô giống; ví dụ: 01a, 01b, 01c...).

Ví dụ 2: Mã hiệu lô giống nhập khẩu

Lô giống có mã hiệu là **4.01.LL.F1.NK05.03** được nhập khẩu tại Công ty A sẽ được hiểu như sau:

4 là Hà Nội

01 là mã của Công ty A do Sở Nông nghiệp và PTNT Hà - Nội quy định (Nếu Doanh nghiệp A là đơn vị 100% vốn nước ngoài thì do Cục Trồng trọt quy định mã của Doanh nghiệp)

LL là giống lúa lai

F1 là cấp giống F1

NK05 là lô giống nhập khẩu năm 2005

03 là số thứ tự của lô giống nhập khẩu tại Công ty A.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Phụ lục V

QUY ĐỊNH ĐẶT MÃ TỈNH

TT	Tỉnh	Mã	TT	Tỉnh	Mã
1	Hà Nội	**4**	33	Quảng Nam	**510**
2	Hải Phòng	**31**	34	Quảng Ngãi	**55**
3	Hà Tây	**34**	35	Bình Định	**56**
4	Hải Dương	**320**	36	Phú Yên	**57**
5	Hưng Yên	**321**	37	Khánh Hòa	**58**
6	Hà Nam	**351**	38	Kon Tum	**60**
7	Nam Định	**350**	39	Gia Lai	**59**
8	Thái Bình	**36**	40	Đắk Lắk	**50**
9	Ninh Bình	**30**	41	Ninh Thuận	**68**
10	Hà Giang	**19**	42	Bình Thuận	**62**
11	Cao Bằng	**26**	43	TP Hồ Chí Minh	**8**
12	Lào Cai	**20**	44	Lâm Đồng	**63**
13	Bắc Kạn	**281**	45	Bình Phước	**651**
14	Lạng Sơn	**25**	46	Tây Ninh	**66**
15	Tuyên Quang	**27**	47	Bình Dương	**650**
16	Yên Bái	**29**	48	Đồng Nai	**61**
27	Thái Nguyên	**280**	49	Bà Rịa - Vũng Tàu	**64**
18	Phú Thọ	**210**	50	Long An	**72**
19	Vĩnh Phúc	**211**	51	Đồng Tháp	**67**
20	Bắc Giang	**240**	52	An Giang	**76**
21	Bắc Ninh	**241**	53	Tiền Giang	**73**
22	Quảng Ninh	**33**	54	Vĩnh Long	**70**
23	Lai Châu	**23**	55	Bến Tre	**75**
24	Sơn La	**22**	56	Kiên Giang	**77**
25	Hòa Bình	**18**	57	Cần Thơ	**71**
26	Thanh Hóa	**37**	58	Trà Vinh	**74**
27	Nghệ An	**38**	59	Sóc Trăng	**79**
28	Hà Tĩnh	**39**	60	Bạc Liêu	**781**
29	Quảng Bình	**52**	61	Cà Mau	**780**
30	Quảng Trị	**53**	62	Điện Biên	**231**
31	Thừa Thiên - Huế	**54**	63	Đắc Nông	**501**
32	Đà Nẵng	**511**	64	Hậu Giang	**711**

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0969489

Phụ lục VI

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Mã số của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng tại địa bàn của tỉnh

Kính gửi: - Cục Trồng trọt;

- Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương.

TT	Tên tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng	Địa chỉ	Mã số
			01
			02
			03
			04
			05
			06
			07
			08
			09
			10

Giám đốc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0969694892

Tên tổ chức chứng nhận chất lượng

.....

Phụ lục VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Kết quả chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn

Kính gửi: Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống cây trồng Trung ương - Cục Trồng trọt

Kết quả chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn tại ... *(tên tổ chức chứng nhận chất lượng)* từ ... (*ngày/tháng/năm*) đến ... (*ngày/tháng/năm*)) như sau:

TT	Mã hiệu lô giống đã chứng nhận chất lượng	Tên giống	Cấp giống	Khối lượng lô giống	Mã số và ngày cấp giấy chứng nhận chất lượng	Ngày kiểm định/ Mã số người kiểm định	Ngày lấy mẫu/Mã số người lấy mẫu	Mã hiệu lô giống đời trước được sử dụng để nhân giống

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG BÁO Số 03 - 02 - 7 - 2006

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com